

Số: 17/2024/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 26 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 403/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà **Trần Lệ Kim T**, sinh năm: 1990,

Địa chỉ: Ấp X, xã T, TP. M, tỉnh G.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Bùi Thị L**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Khu phố K, Phường Q, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

*** Bị đơn:**

+ Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm: 1959,

Địa chỉ: Ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Ông **Trần Văn S**, sinh năm: 1960,

Địa chỉ: Ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông **Trương Văn T1**, sinh năm: 1978. Địa chỉ: Khu phố Z, Phường Y, thành phố M, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị N và ông Trần Văn S thừa nhận có nợ bà Trần Lệ Kim T số tiền là 724.033.000đồng (bảy trăm hai mươi bốn triệu không trăm ba mươi ba nghìn đồng) (Trong đó: 700.000.000đồng là tiền vốn vay và 24.033.000đồng là tiền lãi).

Bà Nguyễn Thị N và ông Trần Văn S có trách nhiệm liên đới trả cho bà Trần Lệ Kim T số tiền là 724.033.000đồng (bảy trăm hai mươi bốn triệu không trăm ba mươi ba nghìn đồng) (Trong đó: 700.000.000đồng là tiền vốn vay và 24.033.000đồng là tiền lãi). Về thời gian, phương thức trả tiền: Bà Nguyễn Thị N và ông Trần Văn S trả một lần toàn bộ số tiền 724.033.000đồng (bảy trăm hai mươi bốn triệu không trăm ba mươi ba nghìn đồng) cho bà Trần Lệ Kim T vào ngày 18/3/2024.

Bà Trần Lệ Kim T có trách nhiệm giao lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CR 473644, sổ vào sổ cấp GCN: CS05012 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 14/6/2019 đối với thửa số: 271, tờ bản đồ số: 2, diện tích: 1000,2m², tọa lạc: xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre cho bà Nguyễn Thị N và ông Trần Văn S.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm được giảm 50% là 16.480.660đồng (mười sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn sáu trăm sáu mươi đồng). Bà Nguyễn Thị N và ông Trần Văn S tự nguyện chịu toàn bộ án phí, tuy nhiên bà Nguyễn Thị N và ông Trần Văn S là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí.

Hoàn lại cho bà Trần Lệ Kim T số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 16.097.000đồng (mười sáu triệu không trăm chín mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001790, ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Châu Thành,
T. Bến Tre;
- Chi cục THADS H. Châu
Thành, T. Bến Tre;
- Tòa án nhân dân tỉnh
Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Triều